

Số: **346/2023/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 298/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1982**
- **Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983**

Cùng HKTT: Tổ dân phố 2, phường M, quận N, thành phố H.

Cùng trú tại: B1507 K, Tổ dân phố 2, phường M, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 02/3/2006 tại Ủy ban nhân dân phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Nay anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H đều nhận thấy tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Xuân, sinh ngày 11/8/2006, Nguyễn Đăng Mạnh, sinh ngày 04/10/2008 và Nguyễn Hoàng Quyên, sinh ngày 15/01/2016. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Xuân, cháu Mạnh, cháu Quyên cho đến khi cháu Xuân, cháu Mạnh, cháu Quyên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Xuân, cháu Mạnh, cháu Quyên cho chị H cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H có 03 con chung là Nguyễn Hoàng X, sinh ngày 11/8/2006, Nguyễn Đăng M, sinh ngày 04/10/2008 và Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 15/01/2016. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận để anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu X, cháu M, cháu Q cho đến khi cháu X, cháu M, cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu X, cháu M, cháu Q cho chị H cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0035462 ngày 18/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (GCNKH số 07, quyển số 01/06);*
- *Lưu HS, VP.*

Tạ Thị Phúc